

**BỘ NỘI VỤ****BỘ NỘI VỤ**

Số: 134/2005/QĐ-BNV

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2005***QUYẾT ĐỊNH****Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi)**  
**Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam****BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 ban hành Luật quy định quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1. Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi)**

Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam thông qua ngày 22 tháng 9 năm 2005.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG****Đặng Quốc Tiến**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐIỀU LỆ (Sửa đổi)****Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam***(Ban hành theo Quyết định số 134/2005/QĐ-BNV**ngày 15 tháng 12 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)***Chương I****TÊN GỌI, TÔN CHỈ MỤC ĐÍCH,  
NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG****Điều 1. Tên gọi**

1. Bằng Tiếng Việt: **LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM**

2. Bằng Tiếng Anh: **VIETNAM UNION OF LITERATURE AND ARTS ASSOCIATIONS**

(Viết tắt là **VULA**)

**Điều 2. Tôn chỉ mục đích**

1. Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, là mặt trận của các Hội Văn học nghệ thuật trong cả nước gồm: Các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Mục đích của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tập hợp

đoàn kết các Hội Văn học nghệ thuật để phối hợp, cộng tác và giúp đỡ nhau trong các hoạt động nghề nghiệp, hoạt động xã hội nhằm xây dựng, phát triển nền văn hóa, văn học, nghệ thuật Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát huy sáng tạo văn học, nghệ thuật phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

**Điều 3. Nguyên tắc hoạt động**

Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự quản lý của Nhà nước và theo quy định của pháp luật Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam hoạt động theo nguyên tắc liên hiệp, hiệp thương, dân chủ.

**Điều 4. Tư cách pháp nhân, trụ sở**

Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng (dấu ướt, dấu ướt thu nhỏ, dấu nổi), có trụ sở đặt tại Thủ đô Hà Nội.

## Chương II

### NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

**Điều 5.** Nhiệm vụ, quyền hạn của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

1. Phối hợp các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương trên các lĩnh vực hoạt động chung. Thông tin cho các thành viên về những hoạt động trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật. Tổ chức trao đổi kinh nghiệm hoạt động của các thành viên;

2. Đóng góp ý kiến và kiến nghị với các cơ quan Đảng, Nhà nước trong việc xây dựng các chủ trương, cơ chế, chính sách, luật pháp đối với lĩnh vực văn học, nghệ thuật cũng như đối với văn nghệ sĩ nhằm phát triển sự nghiệp văn học, nghệ thuật, bảo vệ quyền lợi chính trị, nghề nghiệp hợp pháp của các hội thành viên. Phối kết hợp với các hội thành viên từng bước cải thiện điều kiện sống và làm việc của văn nghệ sĩ;

3. Cùng các hội thành viên phát hiện, bồi dưỡng, giúp đỡ những tài năng văn học, nghệ thuật. Quan tâm những tài năng trẻ và tài năng trong các dân tộc thiểu số, quan tâm, giúp đỡ văn nghệ sĩ cao tuổi;

4. Quan hệ và hợp tác với các tổ chức văn học, nghệ thuật tương ứng ở các

nước trên thế giới; góp phần giúp đỡ, hợp tác với các cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài về hoạt động văn học, nghệ thuật dân tộc theo quy định của pháp luật;

5. Thay mặt cho giới văn học, nghệ thuật cả nước, phát ngôn về những sự kiện chính trị, xã hội quan trọng trong nước và trên thế giới;

6. Góp ý kiến với cấp ủy, chính quyền và các Hội Văn học nghệ thuật về tình hình phong trào và phương hướng phát triển của văn học, nghệ thuật của địa phương;

7. Tổ chức các hoạt động văn học, nghệ thuật có thu theo quy định của pháp luật;

8. Tư vấn, phản biện các vấn đề thuộc phạm vi văn học, nghệ thuật theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

## Chương III

### HỘI THÀNH VIÊN

#### **Điều 6. Hội thành viên**

Hội thành viên của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là các Hội văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương:

- Hội Nhà văn Việt Nam
- Hội Mỹ thuật Việt Nam

- Hội Nhạc sĩ Việt Nam
- Hội Nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam
- Hội Kiến trúc sư Việt Nam
- Hội Điện ảnh Việt Nam
- Hội Nghệ sĩ Nhiếp ảnh Việt Nam
- Hội Nghệ sĩ Múa Việt Nam
- Hội Văn nghệ Dân gian Việt Nam
- Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.
- Các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ của hội thành viên**

1. Tôn trọng Điều lệ của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam, tích cực hoạt động, mở rộng uy tín và ảnh hưởng của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam;
2. Thực hiện các quyết định, nghị quyết, chương trình hoạt động của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam.

#### **Điều 8. Quyền lợi của hội thành viên**

1. Được thảo luận và biểu quyết phương hướng công tác của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam;
2. Được cử đại diện tham gia các cơ quan lãnh đạo của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam theo quy định của Điều lệ này;

3. Được tham gia các hoạt động chính trị và nghề nghiệp do Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam tổ chức;

4. Được hưởng các quyền lợi vật chất, tinh thần của Đảng và Nhà nước dành cho Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam và các quyền lợi vật chất, tinh thần của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam dành cho các hội thành viên trong hoạt động nghề nghiệp.

### **Chương IV TỔ CHỨC**

#### **Điều 9. Cơ quan lãnh đạo của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam là Đại hội đại biểu toàn quốc 5 năm họp một lần. Giữa hai kỳ đại hội, cơ quan lãnh đạo là Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam do đại hội hiệp thương cử ra. Trường hợp đặc biệt, Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam có thể triệu tập đại hội bất thường.

2. Cơ quan Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam có Văn phòng và một số cơ quan chuyên môn trực thuộc.

#### **Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn Đại hội đại biểu toàn quốc Liên**

## **hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam**

1. Đánh giá hoạt động của nhiệm kỳ trước và quyết định các nhiệm vụ và phương hướng công tác của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam cho nhiệm kỳ tiếp theo;

2. Thảo luận, biểu quyết việc sửa đổi, bổ sung và thông qua Điều lệ Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam;

3. Thông qua nhân sự Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam và Đoàn Chủ tịch.

### **Điều 11. Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam**

Gồm những người đứng đầu đương nhiệm các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương, các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và một số văn nghệ sĩ ở cơ quan Trung ương quản lý văn học, nghệ thuật do Đại hội của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam hiệp thương cử ra. Ủy ban có nhiệm vụ thực hiện nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc và lãnh đạo toàn bộ công tác của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam giữa hai kỳ Đại hội. Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam một năm họp một lần. Khi có từ 2/3 thành viên Đoàn Chủ

tịch trở lên đề nghị, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch có thể triệu tập họp bất thường.

### **Điều 12. Đoàn Chủ tịch Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam.**

1. Đoàn Chủ tịch Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam gồm những người đứng đầu đương nhiệm các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương, một số Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, một số văn nghệ sĩ ở cơ quan Trung ương quản lý văn học nghệ thuật là thành viên của Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam do Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam hiệp thương cử ra. Đoàn Chủ tịch hiệp thương cử ra Chủ tịch và các Phó Chủ tịch.

2. Giữa hai kỳ Đại hội, khi cần thiết Ủy ban toàn quốc có thể cử bổ sung một số ủy viên Đoàn Chủ tịch. Tỷ lệ bổ sung không quá 1 phần 5 tổng số ủy viên Đoàn Chủ tịch.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Đoàn Chủ tịch:

a) Quyết định những chủ trương công tác để thực hiện chương trình hoạt động và nghị quyết của Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam;

www.ThuVienPhapLuat.com  
0963333333  
84-83842668  
Tel: 84-83842668  
LawSoft

b) Góp ý kiến, kiến nghị với Đảng, Nhà nước về đường lối, chủ trương, cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực hoạt động văn học, nghệ thuật;

c) Xem xét, quyết định kết nạp hội thành viên mới, báo cáo với Ủy ban toàn quốc tại kỳ họp gần nhất;

d) Thành lập và điều hành những cơ quan giúp việc;

4. Đoàn Chủ tịch 6 tháng họp một lần. Khi cần thiết Chủ tịch có thể triệu tập họp bất thường.

## Chương V

### TÀI SẢN VÀ TÀI CHÍNH

**Điều 13. Nguồn tài sản, tài chính của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam**

1. Kinh phí của Nhà nước cấp;
2. Thu nhập do các hoạt động có thu được Nhà nước cho phép;
3. Viện trợ, ủng hộ bằng tiền và hiện vật của các đoàn thể, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

**Điều 14. Sử dụng và quản lý tài sản, tài chính**

Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam có tài chính riêng được mở tài khoản ở các ngân hàng đóng tại Việt Nam.

Tài sản, tài chính của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam được sử dụng cho các hoạt động chuyên môn và nghiệp vụ được quản lý theo quy định của Đoàn Chủ tịch Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam và quy định của pháp luật.

## Chương VI

### KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

#### Điều 15. Khen thưởng

Các hội thành viên và cá nhân có nhiều thành tích sẽ được khen thưởng theo các hình thức và danh hiệu của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam do Đoàn Chủ tịch Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam quyết định. Các hội thành viên và cá nhân có công lao sẽ được Đoàn Chủ tịch Ủy ban toàn quốc đề nghị Chính phủ và Nhà nước khen thưởng.

#### Điều 16. Kỷ luật

Những hội thành viên vi phạm Điều lệ Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam hoặc vi phạm pháp luật của Nhà nước sẽ bị thi hành kỷ luật. Mức độ cụ thể sẽ do Đoàn Chủ tịch quyết định và báo cáo với Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam.

## **Chương VII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 17. Sửa đổi, bổ sung điều lệ**

Chỉ có Đại hội đại biểu toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

#### **Điều 18. Hiệu lực thi hành**

Bản Điều lệ của Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam gồm có 7 Chương và 18 Điều đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam thông qua ngày 22 tháng 9 năm 2005.

Điều lệ này có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ./.